

TUYÊN TRUYỀN HỎI ĐÁP

Nghị định 123/2021/NĐ-CP của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Giao thông đường bộ có hiệu lực năm 2021

Căn cứ vào luật giao thông đường bộ được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá XII, ngày 13 tháng 11 năm 2008. Có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2009.

Chính phủ ban hành Nghị định 123/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Kính thưa toàn thể nhân dân

Từ xưa đến nay, vấn đề an toàn giao thông luôn chiếm một vị trí quan trọng đối với các nước phát triển và đang phát triển. An toàn giao thông đang là vấn đề rất lớn và cần thiết trong đời sống của mỗi người dân. Nhưng hiện nay, tai nạn giao thông vẫn xảy ra với con số gia tăng. Đã là hồi chuông cảnh tỉnh mọi người trong toàn xã hội phải thay đổi thái độ sống, thực hiện tốt an toàn giao thông. An toàn giao thông đang là vấn đề “nóng” luôn được sự quan tâm của xã hội.

Câu hỏi 1: Người điều khiển xe ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ thì bị xử phạt như thế nào?

Trả lời: Theo điều 5 Nghị định số 100 quy định như sau.,

a. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của biển báo hiệu, vạch kẻ đường
- Chuyển hướng không nhường quyền đi trước cho:

b. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây.

- Chuyển làn đường không đúng nơi cho phép hoặc không có tín hiệu báo trước,

- Chở người trên buồng lái quá số lượng quy định;

c. Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 05 km/h đến dưới 10 km/h;
- Bấm còi, rú ga liên tục; bấm còi hơi, sử dụng đèn chiếu xa trong đô thị.
- Chuyển hướng không giảm tốc độ hoặc không có tín hiệu báo hướng rẽ

- Không giảm tốc độ và nhường đường khi điều khiển xe chạy từ trong ngõ, đường nhánh ra đường chính;

d. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông;
- Không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn của người điều khiển giao thông hoặc người kiểm soát giao thông;
- Điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình;

đ. Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định trên 20 km/h đến 35 km/h;
- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở.

e. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe lạng lách, đánh võng; chạy quá tốc độ đuổi nhau trên đường bộ; dùng chân điều khiển vô lăng xe khi xe đang chạy trên đường;
- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định trên 35 km/h.

g. Phạt tiền từ 16.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe đi ngược chiều trên đường cao tốc, lùi xe trên đường cao tốc.
- Gây tai nạn giao thông không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, bỏ trốn.
- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/1 lít khí thở.

h. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở;
- Không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn của người thi hành công vụ;
- Điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy;

Câu hỏi 2: Xử phạt người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy vi phạm quy tắc giao thông đường bộ thì bị xử phạt như thế nào?

Trả lời: Theo điều 6 Nghị định số 100 quy định như sau.,

a. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của biển báo hiệu, vạch kẻ đường
- Không có báo hiệu xin vượt trước khi vượt;
- Chuyển hướng không nhường đường cho: Các xe đi ngược chiều; người đi bộ.

b. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 05 km/h đến dưới 10 km/h;
- Không đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” hoặc đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” không cài quai đúng quy cách khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ;
- Chở người ngồi trên xe không đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” không cài quai đúng quy cách.
- Chở theo 02 người trên xe

c. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

Điểm b khoản 4 điều 2 Nghị định 123/2021/NĐ-CP, người điều khiển xe có các hành vi sau đây sẽ bị phạt tiền từ 400.000 đến 600.000 đồng: Không đội "mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy" hoặc đội "mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy" không cài quai đúng quy cách khi điều khiển xe tham gia giao thông.

- Chuyển hướng không giảm tốc độ hoặc không có tín hiệu báo hướng rẽ.
- Chở theo từ 03 người trở lên trên xe;

d. Phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 10 km/h đến 20 km/h;
- Dừng xe, đỗ xe trong, vượt xe trong hầm đường bộ không đúng nơi quy định;

đ. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Sử dụng chân chống hoặc vật khác quẹt xuống đường khi xe đang chạy;
- Điều khiển xe đi vào đường cao tốc.
- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở.

e. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định trên 20 km/h;
- Không chú ý quan sát, điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định gây tai nạn giao thông; đi vào đường cao tốc.
- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililít máu hoặc vượt quá 0,25 miligam đến

0,4 miligam/1 lít khí thở.

Câu hỏi 3: Xử phạt các hành vi vi phạm quy định về điều kiện của người điều khiển xe cơ giới thì bị xử phạt như thế nào?

Trả lời: Điều 21 Nghị định 123/2021/NĐ-CP quy định như sau.

1. Phạt cảnh cáo người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự xe mô tô hoặc điều khiển xe ô tô, máy kéo và các loại xe tương tự xe ô tô.

2. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy không có hoặc không mang theo Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực;

b) Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy không mang theo Giấy đăng ký xe;

3. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

Người điều khiển xe ô tô, máy kéo và các loại xe tương tự xe ô tô không mang theo Giấy phép lái xe;

4. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50 cm³ trở lên;

b) Người điều khiển xe ô tô, máy kéo và các loại xe tương tự xe ô tô không có hoặc không mang theo Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực.

5. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với người điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh dưới 175 cm³ và các loại xe tương tự xe mô tô thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Không có Giấy phép lái xe hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp, Giấy phép lái xe bị tẩy xóa;

b) Sử dụng Giấy phép lái xe không hợp lệ;

6. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi điều khiển xe ô tô, máy kéo, các loại xe tương tự xe ô tô.

7. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với người điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh từ 175 cm³ trở lên, xe mô tô ba bánh thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Có Giấy phép lái xe nhưng không phù hợp với loại xe đang điều khiển;

b) Không có Giấy phép lái xe hoặc sử dụng Giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp, Giấy phép lái xe bị tẩy xóa;

c) Sử dụng Giấy phép lái xe không hợp lệ ;

8. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với người điều khiển xe ô tô, máy kéo và các loại xe tương tự xe ô tô vi phạm một trong các hành vi sau đây:

- a) Có Giấy phép lái xe nhưng đã hết hạn sử dụng dưới 03 tháng;
- b) Sử dụng Giấy phép lái xe không hợp lệ;

Câu hỏi 4: Xử phạt hành vi sản xuất, lắp ráp trái phép phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; sản xuất, bán biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trái phép **thì bị xử phạt như thế nào?**

Trả lời: Điều 29 Nghị định 123/2021/NĐ-CP quy định như sau.

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 20.000.000 đồng đến 24.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện hành vi bán biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không phải là biển số do cơ quan nhà nước có thẩm quyền sản xuất hoặc không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện hành vi sản xuất biển số trái phép hoặc sản xuất, lắp ráp trái phép phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Câu hỏi 5: Xử phạt người điều khiển xe ô tô (bao gồm cả rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo theo) và các loại xe tương tự xe ô tô vi phạm quy định về điều kiện của phương tiện khi tham gia giao thông **thì bị xử phạt như thế nào?**

Trả lời: Điều 16 Nghị định 123/2021/NĐ-CP quy định như sau.

1. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với hành vi điều khiển xe không có kính chắn gió hoặc có nhưng vỡ hoặc có nhưng không có tác dụng (đối với xe có thiết kế lắp kính chắn gió).

2. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Điều khiển xe không có đủ đèn chiếu sáng, đèn soi biển số, đèn báo hãm, đèn tín hiệu, cần gạt nước, gương chiếu hậu, dây an toàn, dụng cụ thoát hiểm, thiết bị chữa cháy, đồng hồ báo áp lực hơi, đồng hồ báo tốc độ của xe hoặc có những thiết bị đó nhưng không có tác dụng, không đúng tiêu chuẩn thiết kế

3. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Điều khiển xe lắp thêm đèn phía trước, phía sau, trên nóc, dưới gầm, một hoặc cả hai bên thành xe;

b) Điều khiển xe có hệ thống chuyển hướng của xe không đúng tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật;

c) Điều khiển xe không lắp đủ bánh lốp hoặc lắp bánh lốp không đúng kích cỡ hoặc không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật (kể cả rơ moóc và sơ mi rơ moóc);

4. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành

vi phạm sau đây:

- a) Điều khiển xe không có Giấy đăng ký xe theo quy định hoặc sử dụng Giấy đăng ký xe đã hết hạn sử dụng (kể cả rơ moóc và sơ mi rơ moóc);
- b) Điều khiển xe (kể cả rơ moóc và sơ mi rơ moóc) không gắn biển số (đối với loại xe có quy định phải gắn biển số);
- c) Điều khiển xe ô tô tải (kể cả rơ moóc và sơ mi rơ moóc) có kích thước thùng xe không đúng với thông số kỹ thuật được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe;
- d) Điều khiển xe lắp đặt, sử dụng còi vượt quá âm lượng theo quy định.

5. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với một trong các hành vi phạm sau đây:

- a) Điều khiển xe có Giấy chứng nhận hoặc tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường nhưng đã hết hạn sử dụng dưới 01 tháng (kể cả rơ moóc và sơ mi rơ moóc);
- b) Điều khiển xe không đủ hệ thống hãm hoặc có đủ hệ thống hãm nhưng không có tác dụng, không đúng tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật (kể cả rơ moóc và sơ mi rơ moóc).

6. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với một trong các hành vi phạm sau đây:

- a) Điều khiển xe gắn biển số không đúng với Giấy đăng ký xe hoặc gắn biển số không do cơ quan có thẩm quyền cấp (kể cả rơ moóc và sơ mi rơ moóc);
- b) Sử dụng Giấy đăng ký xe, Giấy chứng nhận, tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường không do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc bị tẩy xóa; sử dụng Giấy đăng ký xe không đúng số khung, số máy của xe (kể cả rơ moóc và sơ mi rơ moóc);

Thưa toàn thể nhân dân

Trên cơ sở nội dung cơ bản của **Nghị định 100/2019/NĐ-CP** và **Nghị định 123/2021/NĐ-CP** về việc xử phạt hành chính vi phạm quy định trong lĩnh vực giao thông đường bộ của các nhà chức trách. Ông mãi công dân thành phố và chấp hành khi ngài trên các phương tiện này tham gia giao thông trong thời gian đón tết nguyên Đán cổ truyền Nhâm Dần của dân tộc và những thành viên, năm tiếp theo, các bạn trẻ, các em học sinh cần ghi nhớ hình phạt của mình, bạn bè, mãi người trong gia đình và mọi người.

Thái Học, ngày 20 tháng 01 năm 2022

TM. UBND PHƯỜNG THÁI HỌC
CHỦ TỊCH

Dương Văn Chiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG THÁI HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TUYÊN TRUYỀN HỎI ĐÁP
LUẬT GIAO THÔNG, QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM
HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Căn cứ vào luật giao thông đường bộ được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá XII, ngày 13 tháng 11 năm 2008. Có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2009, Luật có 08 chương và 89 điều.

Căn cứ vào Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Kính thưa toàn thể nhân dân

Từ xưa đến nay, vấn đề an toàn giao thông luôn chiếm một vị trí quan trọng đối với các nước phát triển và đang phát triển. An toàn giao thông đang là vấn đề rất lớn và cần thiết trong đời sống của mỗi người dân. Nhưng hiện nay, tai nạn giao thông vẫn xảy ra với con số gia tăng. Đã là hội chuông cảnh tỉnh mọi người trong toàn xã hội phải thay đổi thái độ sống, thực hiện tốt an toàn giao thông.

An toàn giao thông là các hành vi văn hóa khi tham gia giao thông bao gồm việc chấp hành luật giao thông, phải có ý thức khi tham gia giao thông. An toàn giao thông cũng là sự an toàn đối với người tham gia lưu thông trên các phương tiện đường bộ, hàng hải, hàng không, là sự chấp hành tốt các luật lệ về giao thông, cư xử phù hợp khi lưu thông trên các phương tiện giao thông. An toàn giao thông đang là vấn đề “nóng” luôn được sự quan tâm của nhân dân và toàn xã hội v.v..

Hiện nay hệ thống giao thông cả nước nói chung, thành phố Chí Linh và phường Thái Học nói riêng được Nhà nước, địa phương và nhân dân đầu tư, nâng cấp, được mở rộng và trải nhựa đổ bê tông. Từ đó rất thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của địa phương và của mọi gia đình. Hiện nay các hộ đã mua sắm được nhiều phương tiện như Ô tô, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, để tham gia giao thông. Từ thực tế đó mọi người ngồi trên các phương tiện tham gia giao thông đã chấp hành tốt Luật giao thông đường bộ, song vẫn còn một số công dân, cóc bạn trẻ, các em học sinh của phường Thái Học, và ở các nơi khác sử dụng phương tiện như Ô tô, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện đi học, đi chơi, khi tham gia giao thông cố tình không chấp hành các quy định luật giao thông đường bộ. Từ đó đã xảy ra nhiều vụ tai nạn giao thông đường bộ đáng tiếc, thương tâm, đã làm thiệt hại tài sản, của gia đình, xã hội và của người khác, tổn thất về sức khỏe, tinh thần, tính mạng, để lại những di chứng không lường cho bản thân và người khác.

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ là những hành vi của cá nhân, tổ chức vi phạm quy định của pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ một cách cố ý hoặc vô ý theo quy định của pháp luật thì bị xử lý hành chính, **cảnh cáo, phạt tiền**, bao gồm các hành vi sau đây;

* Các hành vi vi phạm quy định về phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

* Các hành vi vi phạm quy định về người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Câu hỏi 1: Người điều khiển xe ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ thì bị xử phạt như thế nào?

Trả lời: Theo điều 5 Nghị định số 100 quy định như sau.,

a. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của biển báo hiệu, vạch kẻ đường
- Chuyển hướng không nhường quyền đi trước cho:

b. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây.

- Chuyển làn đường không đúng nơi cho phép hoặc không có tín hiệu báo trước,
- Chở người trên buồng lái quá số lượng quy định;

- Điều khiển xe có liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn giao thông mà không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, không tham gia cấp cứu người bị nạn

c. Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 05 km/h đến dưới 10 km/h;
- Bấm còi, rú ga liên tục; bấm còi hơi, sử dụng đèn chiếu xa trong đô thị.
- Chuyển hướng không giảm tốc độ hoặc không có tín hiệu báo hướng rẽ
- Không giảm tốc độ và nhường đường khi điều khiển xe chạy từ trong ngõ, đường nhánh ra đường chính;
- Không thắt dây an toàn khi điều khiển xe chạy trên đường;
- Chở người trên xe ô tô không thắt dây an toàn (tại vị trí có trang bị dây an toàn) khi xe đang chạy;

d. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông;
- Không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn của người điều khiển giao thông hoặc người kiểm soát giao thông;
- Điều khiển xe không đi bên phải theo chiều đi của mình;
- Không tuân thủ các quy định khi vào hoặc ra đường cao tốc;
- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 10 km/h đến 20 km/h.

đ. Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định trên 20 km/h đến 35 km/h;
- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở.

e. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe lạng lách, đánh võng; chạy quá tốc độ đuổi nhau trên đường bộ; dùng chân điều khiển vô lăng xe khi xe đang chạy trên đường;
- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định trên 35 km/h.

g. Phạt tiền từ 16.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe đi ngược chiều trên đường cao tốc, lùi xe trên đường cao tốc.
- Gây tai nạn giao thông không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, bỏ trốn.
- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/1 lít khí thở.

h. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở;
- Không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn của người thi hành công vụ;
- Điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy;
- Không chấp hành yêu cầu kiểm tra về chất ma túy của người thi hành công vụ.

Câu hỏi 2: Xử phạt người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy vi phạm quy tắc giao thông đường bộ thì bị xử phạt như thế nào?

Trả lời: Theo điều 6 Nghị định số 100 quy định như sau.,

a. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của biển báo hiệu, vạch kẻ đường
- Không có báo hiệu xin vượt trước khi vượt;
- Chuyển hướng không nhường đường cho: Các xe đi ngược chiều; người đi bộ.
- Không tuân thủ các quy định về nhường đường tại nơi đường giao nhau.
- Chuyển làn đường không đúng nơi được phép hoặc không có tín hiệu báo trước;
- Điều khiển xe chạy dàn hàng ngang từ 03 xe trở lên;

b. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Không giảm tốc độ và nhường đường khi điều khiển xe chạy từ trong ngõ, đường nhánh ra đường chính;
- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 05 km/h đến dưới 10 km/h;
- Không đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” hoặc đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” không cài quai đúng quy cách khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ;
- Chở người ngồi trên xe không đội “mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy” không cài quai đúng quy cách.
- Chở theo 02 người trên xe

c. Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Chuyển hướng không giảm tốc độ hoặc không có tín hiệu báo hướng rẽ.
- Chở theo từ 03 người trở lên trên xe;
- Dừng xe, đỗ xe trên cầu;

- Điều khiển xe có liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn giao thông mà không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, không tham gia cấp cứu người bị nạn.

- Người đang điều khiển xe hoặc chở người ngồi trên xe bám, kéo, đẩy xe khác, vật khác, mang vác vật cồng kềnh; chở người đứng trên yên.

d. Phạt tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định từ 10 km/h đến 20 km/h;
- Dừng xe, đỗ xe trong, vượt xe trong hầm đường bộ không đúng nơi quy định;

- Không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông;
- Không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn của người điều khiển giao thông hoặc người kiểm soát giao thông;

đ. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Sử dụng chân chống hoặc vật khác quẹt xuống đường khi xe đang chạy;
- Điều khiển xe đi vào đường cao tốc.
- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở.

e. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định trên 20 km/h;
- Không chú ý quan sát, điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định gây tai nạn giao thông; đi vào đường cao tốc.
- Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/1 lít khí thở.

Câu hỏi 3: Xử phạt người đi bộ vi phạm quy tắc giao thông đường bộ thì bị xử phạt như thế nào?

Trả lời: Theo điều 9 Nghị định số 100 quy định như sau.,

***. Phạt tiền từ 60.000 đồng đến 100.000 đồng đối với người đi bộ thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:**

- Không đi đúng phần đường quy định; vượt qua dải phân cách; đi qua đường không đúng nơi quy định hoặc không bảo đảm an toàn;

- Không chấp hành hiệu lệnh hoặc chỉ dẫn của đèn tín hiệu, biển báo hiệu, vạch kẻ đường.

- Không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn của người điều khiển giao thông hoặc người kiểm soát giao thông;

- Đu, bám vào phương tiện giao thông đang chạy.

Trên đây là những nội dung cơ bản về Luật giao thông đường bộ và những mục xã hội theo Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ của cơ quan, tổ chức. Ở đây cũng cần nhắc lại và nhắc nhở khi gặp trên cơ sở phụ huynh nên nên tham gia giao thông trong thời gian tới và những thay đổi, năm tiếp theo, để biết các bên liên quan, các em học sinh cần ghi nhớ hình phạt của bên liên quan, bên liên quan, mãi mãi trong gia đình và mọi người.

Thái Học, ngày 10 tháng 01 năm 2020

TM. UBND PHƯỜNG THÁI HỌC
CHỦ TỊCH

Dương Văn Chiên